

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2021/HS-ST**

Ngày: 10 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Tiến Hào;

2. Ông Nguyễn Duy Chung.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Trọng- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS, ngày 28/7/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn G, sinh ngày 15/8/1988 tại Tuyên Quang; trú tại: thôn VV 2, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Văn V, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã XV quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Trần Văn G trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 03/9/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Anh Trần Văn N, sinh năm 2004;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1978 (mẹ đẻ N).

Cùng trú tại: Thôn VV 2, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Văn T1, sinh năm 1993;

- Anh Bùi Quốc P1, sinh năm 1973;

Cùng trú tại: Thôn C, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh N, bà N1, anh T1, anh P1 đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 16/02/2021, Trần Văn G trú tại thôn VV 2, xã XV, huyện Yên Sơn đi bộ từ C xã XV, huyện Yên Sơn về nhà. Khi đi qua nhà bà Phạm Thị N1 (cùng thôn) G nhìn thấy cửa nhà bà N1 không đóng, không thấy có người trong nhà nên nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. G đi vào cửa, sau đó vào P1 khách tìm nhưng không thấy tài sản có giá trị, G tiếp tục đi vào P1 ngủ phía trong thì thấy Trần Văn N (con trai Phạm Thị N1) đang ngủ trên giường, quan sát xung quanh G nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5 Pro 4, màu xanh của Trần Văn N đang cắm sạc ở đầu giường phía bên ngoài. Thấy N đang ngủ say, G tiến đến vị trí điện thoại tháo dây sạc, cầm điện thoại quay ra cửa chính và đi về nhà ngủ. Khoảng 09 giờ ngày 16/02/2021, G cầm theo điện thoại đến quán sửa chữa điện thoại của anh Trần Văn T1 trú tại thôn C, xã XV, huyện Yên Sơn với mục đích bán lấy tiền nhưng T1 không mua nên G quay về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày G một mình điều khiển xe mô tô xuống thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang để bán điện thoại trộm cắp được với giá 1.500.000 đồng (G không nhớ địa chỉ bán điện thoại). Số tiền bán điện thoại G đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại, ngày 18/02/2021 bà Phạm Thị N1 gửi đơn tố giác đến Công an xã XV, huyện Yên Sơn đề N1 giải quyết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5 Pro 4, màu sơn xanh, dung lượng bộ nhớ 128Gb của Trần Văn N có giá trị tại thời điểm tháng 02/2021 là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Trước cơ quan điều tra, Trần Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 02 tháng 7 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành cáo trạng số 59/QĐ-VKSYS truy tố Trần Văn G về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề N1 Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn G phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/4/2021.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/02/2021 Trần Văn G đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại và đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên đề N1 Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; N1 quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 16/02/2021, tại nhà bà Phạm Thị N1 thuộc thôn VV 2, xã XV, huyện Yên Sơn, Trần Văn G trú tại thôn VV 2, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5 Pro 4, màu sơn xanh, dung lượng bộ nhớ 128Gb của Trần Văn N (cùng thôn) trị giá 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Trần Văn G đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an và gây dư luận xấu tại địa phương. Trước lần phạm tội này bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã XV, huyện Yên Sơn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên cần xử bị cáo mức hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5 Pro 4, màu sơn xanh, dung lượng bộ nhớ 128Gb Trần Văn G trộm cắp, G khai bán tại thành phố Tuyên Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả, nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/02/2021 Trần Văn G đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại và đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông mua điện thoại do Trần Văn G trộm cắp mà có, do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn G phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn G 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/4/2021.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; N1 quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tiến Hào – Nguyễn Duy Chung

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thuỷ